TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TC** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 87/2024/QĐST-HNGĐ	*TC, ngày 21 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 148/2024/TLST/HNGĐ ngày 03 tháng 5 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lò Thị T, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Bản Hình, xã TC, huyện TC, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh Quàng Văn Q, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Bản Hình, xã TC, huyện TC, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 2 Điều 5; khoản 3, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 107; Điều 116; Điều 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 và điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lò Thị T và anh Quàng Văn Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về tình cảm: Chị Lò Thị T và anh Quàng Văn Q nhất trí thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Lò Thị T và anh Quàng Văn Q có 03 con chung: Cháu Quàng Thị Minh, sinh ngày 07/8/2011; cháu Quàng Thị Mai Thu, sinh ngày 20/7/2013 và cháu Quàng Mạnh Tiến, sinh ngày 24/10/2015.

Chị Lò Thị T và anh Quàng Văn Q nhất trí thỏa thuận giao cháu Quàng Thị Minh, sinh ngày 07/8/2011 cho chị Lò Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con; giao cháu Quàng Thị Mai Thu, sinh ngày 20/7/2013 và cháu Quàng Mạnh Tiến, sinh ngày 24/10/2015 cho anh Quàng Văn Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Quàng Văn Q tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cho cháu Quàng Thị Minh, sinh ngày 07/8/2011 với mức cấp dưỡng là 3.000.000đ/tháng (Ba triệu đồng mỗi tháng). Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 7/2024 đến khi cháu Quàng Thị Minh đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Chị Lò Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung (Anh Quàng Văn Q không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con).

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Lò Thị T và anh Quàng Văn Q cam đoan không có nợ chung.

Về án phí: Chị Lò Thị T và anh Quàng Văn Q tự nguyện thỏa thuận chị Lò Thị T chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Anh Quàng Văn Q phải chịu án phí cấp dưỡng là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Chị Lò Thị T tự nguyện nộp thay anh Quàng Văn Q án phí cấp dưỡng là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại chi cục Thi hành án dân sự huyện TC, tỉnh Sơn La theo biên lai thu số: 0001791, ngày 03/5/2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- Đương sự;
- VKSND H.TC (2 bản);
- Chi cục THADS H.TC;
- UBND xã Tông Lạnh, huyện TC, tỉnh Sơn La;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lò Mai Xiêng